

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145542	4	PHAN NGỌC ANH	02/04/2003	Nữ	9A1	7.25	5	5.5	2	32.5
2	145546	4	TẶNG NGUYỄN THÙY ANH	29/09/2003	Nữ	9A1	6.5	4.5	3	1	24.5
3	145577	6	ĐOÀN QUỐC BẢO	13/05/2003	Nam	9A1	5	4.25	4.5	1.5	24.75
4	145652	9	LÝ TIÊN ĐÀO	22/11/2003	Nữ	9A1	7.75	4	5.75	2	33
5	145676	10	VĂNG TIẾN ĐẠT	06/07/2003	Nam	9A1	4.75	3.75	4.5	0.5	22.75
6	145688	10	HUỶNH LỆ DOANH	19/05/2003	Nữ	9A1	6.75	3.75	4.5	2	28.25
7	145962	22	HUỶNH TẤN KHÁNH	07/04/2003	Nam	9A1	6.5	3.75	5	1.5	28.25
8	146095	27	TRẦN ĐỨC LONG	25/05/2003	Nam	9A1	5	3	2.75	2	20.5
9	146183	1	TẶNG NHẬT NAM	30/03/2003	Nam	9A1	5.25	7.25	6.25	1.5	31.75
10	146368	8	CHÂU MỸ PHỤNG	06/11/2003	Nữ	9A1	5.5	4.5	3.25	2	24
11	146582	17	NGÔ QUỐC THÔNG	25/02/2003	Nam	9A1	6.75	6	2.25	2	26
12	146811	27	DƯƠNG PHẠM MI VI	20/12/2003	Nữ	9A1	8	7.75	5.5	2.5	37.25

**Tổng cộng có tất cả: 12 học sinh.**

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145504	2	LÊ TUẤN ANH	28/05/2003	Nam	9A2	<b>3.75</b>	<b>7.5</b>	<b>4.75</b>	<b>1.5</b>	<b>26</b>
2	145595	6	TRẦN GIA BẢO	07/04/2003	Nam	9A2	<b>6</b>	<b>5.5</b>	<b>5</b>	<b>2.5</b>	<b>30</b>
3	145660	9	NGÔ CHÍ ĐẠT	13/12/2003	Nam	9A2	<b>5.75</b>	<b>4.5</b>	<b>3.75</b>	<b>1.5</b>	<b>25</b>
4	145709	11	HOÀNG LÊ DŨNG	03/09/2003	Nam	9A2	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
5	145727	12	NGUYỄN ĐÌNH DƯƠNG	11/03/2003	Nam	9A2	<b>6</b>	<b>5.5</b>	<b>3.5</b>	<b>1.5</b>	<b>26</b>
6	145914	20	TRẦN GIA HUY	07/04/2003	Nam	9A2	<b>6.5</b>	<b>4.5</b>	<b>5.5</b>	<b>2</b>	<b>30.5</b>
7	145928	20	PHẠM HUYNH	27/03/2003	Nam	9A2	<b>6.5</b>	<b>2</b>	<b>2.25</b>	<b>1</b>	<b>20.5</b>
8	146009	24	PHẠM TẤN KIÊN	05/02/2003	Nam	9A2	<b>6.5</b>	<b>4</b>	<b>2.5</b>	<b>1.5</b>	<b>23.5</b>
9	146071	26	TRẦN PHƯỚC LỘC	11/12/2003	Nam	9A2	<b>6</b>	<b>3.25</b>	<b>4</b>	<b>0.5</b>	<b>23.75</b>
10	146120	28	NGUYỄN THỊ NGỌC MẪN	06/11/2003	Nữ	9A2	<b>5.5</b>	<b>3.75</b>	<b>3.75</b>	<b>1.5</b>	<b>23.75</b>
11	146148	29	TÔN THẮT MINH	28/02/2003	Nam	9A2	<b>4.5</b>	<b>2.5</b>	<b>4</b>	<b>1.5</b>	<b>21</b>
12	146162	30	NGÔ BẢO MY	01/09/2003	Nữ	9A2	<b>2.75</b>	<b>3.75</b>	<b>2.25</b>	<b>0.5</b>	<b>14.25</b>
13	146185	1	TRƯƠNG KỶ NAM	18/07/2003	Nam	9A2	<b>6.5</b>	<b>4.25</b>	<b>5.5</b>	<b>1.5</b>	<b>29.75</b>
14	146237	3	NGUYỄN ĐẠI HỒNG NGỌC	04/04/2003	Nữ	9A2	<b>7</b>	<b>2.25</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>21.25</b>
15	146246	3	DƯƠNG THỊ NGỌC NGUYÊN	27/08/2003	Nữ	9A2	<b>6.25</b>	<b>2.5</b>	<b>2.25</b>	<b>1.5</b>	<b>21</b>
16	146281	5	HUỲNH YẾN NHI	01/04/2003	Nữ	9A2	<b>5.5</b>	<b>2.25</b>	<b>2.25</b>	<b>2</b>	<b>19.75</b>
17	146287	5	LÊ THỊ TUYẾT NHI	26/04/2003	Nữ	9A2	<b>7</b>	<b>1.75</b>	<b>1.75</b>	<b>1.5</b>	<b>20.75</b>
18	146383	9	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	16/09/2003	Nam	9A2	<b>6.5</b>	<b>3.5</b>	<b>4.75</b>	<b>1.5</b>	<b>27.5</b>
19	146395	10	VŨ PHAN THU PHƯƠNG	30/01/2003	Nữ	9A2	<b>4.75</b>	<b>2.75</b>	<b>1.5</b>	<b>1</b>	<b>16.25</b>
20	146442	12	ĐOÀN THỊ LÂM QUỲNH	01/10/2003	Nữ	9A2	<b>5.25</b>	<b>3.5</b>	<b>2.25</b>	<b>1.5</b>	<b>20</b>
21	146464	12	LÊ BÙI CÔNG SÁNG	24/07/2003	Nam	9A2	<b>4.75</b>	<b>2.75</b>	<b>1</b>	<b>0.5</b>	<b>14.75</b>

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	146490	14	HUỖNH HUY TÂM	29/03/2003	Nam	9A2	<b>5.25</b>	<b>5.25</b>	<b>1.5</b>	<b>1.5</b>	<b>20.25</b>
23	146650	20	TẠ THỦY TIÊN	30/10/2003	Nữ	9A2	<b>3</b>	<b>3.5</b>	<b>1.5</b>	<b>1</b>	<b>13.5</b>
24	146680	21	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	17/06/2003	Nữ	9A2	<b>5.75</b>	<b>2.75</b>	<b>1.5</b>	<b>0.5</b>	<b>17.75</b>
25	146686	22	HUỖNH KHẢ TRÂN	17/07/2003	Nữ	9A2	<b>5.5</b>	<b>2.75</b>	<b>1.5</b>	<b>1</b>	<b>17.75</b>
26	146833	28	NGUYỄN TRƯỜNG VŨ	27/10/2003	Nam	9A2	<b>7.25</b>	<b>4.75</b>	<b>6.25</b>	<b>1.5</b>	<b>33.25</b>
27	146869	29	LẠI HOÀNG YÊN	04/12/2003	Nam	9A2	<b>5</b>	<b>1.75</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>16.75</b>
<b>Tổng cộng có tất cả: 27 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145498	2	HOÀNG MINH ANH	28/10/2003	Nam	9A3	6	3.5	2.25	1	21
2	145584	6	NGÔ QUỐC BẢO	12/04/2003	Nam	9A3	6	4.75	3.75	0.5	24.75
3	145641	8	TRẦN NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	01/05/2003	Nam	9A3	7	4.25	5.5	1.5	30.75
4	145690	10	TRẦN DUY ĐÔNG	02/10/2003	Nam	9A3	4.75	3	1.5	1.5	17
5	145729	12	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	29/04/2003	Nam	9A3	6	5.75	6.5	1.5	32.25
6	145850	17	NGUYỄN HUY HOÀNG	13/01/2003	Nam	9A3	4.5	4	4.5	1.5	23.5
7	145860	17	LÂM PHI HÙNG	29/08/2003	Nam	9A3	5.75	4.25	3	2	23.75
8	145865	18	NGUYỄN TẤN HÙNG	07/03/2003	Nam	9A3	7.25	4.25	3.75	1	27.25
9	145875	18	TRẦN HOÀNG HÙNG	27/06/2003	Nam	9A3	4.75	4	3.75	1.5	22.5
10	145929	20	ĐỒNG THỊ NHƯ HUỖNH	21/04/2003	Nữ	9A3	6	2.5	2.75	0.5	20.5
11	146003	23	HOÀNG TRUNG KIÊN	25/10/2003	Nam	9A3	5.5	3.5	4.25	1	24
12	146031	24	TÔN NGỌC LÂM	11/02/2003	Nam	9A3	6.75	3.5	3	0.5	23.5
13	146039	25	LÊ NGỌC LIÊN	17/09/2003	Nữ	9A3	7	4.5	3.25	2.5	27.5
14	146161	30	LÊ THỊ TRÀ MY	24/10/2003	Nữ	9A3	6	2.5	4.25	1	24
15	146172	30	HOÀNG HẢI NAM	15/12/2003	Nam	9A3	5.5	3.25	3.5	0.5	21.75
16	146181	1	NINH THÀNH NAM	21/07/2003	Nam	9A3	6	2.75	4	0.5	23.25
17	146276	5	CAO NGỌC YẾN NHI	08/03/2003	Nữ	9A3	6.25	3	5	1	26.5
18	146397	10	ĐẶNG THỊ BÍCH PHƯỢNG	22/08/2003	Nữ	9A3	6.25	2.75	4.25	1.5	25.25
19	146459	12	NGUYỄN VIỆT SANG	16/06/2003	Nam	9A3	5.75	4	4	1.5	25
20	146478	13	HUỖNH ANH TÀI	22/07/2003	Nam	9A3	6.5	2	4.75	1.5	26
21	146482	13	LÊ TẤN TÀI	18/12/2003	Nam	9A3	5.75	2.25	5.75	1.5	26.75

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	146517	15	BÙI VĂN THẮNG	27/01/2003	Nam	9A3	7.25	3.25	4	1.5	27.25
23	146525	15	NGUYỄN LÊ HOÀNG THANH	31/07/2003	Nữ	9A3	8	2.25	3.75	1	26.75
24	146535	15	LU KỶ THÀNH	16/02/2003	Nam	9A3	6.25	2.75	6	2.5	29.75
25	146546	16	NGUYỄN MINH THẢO	05/03/2003	Nữ	9A3	5.75	1.75	2.75	1.5	20.25
26	146568	17	THÁI VĂN THIỆN	23/05/2003	Nam	9A3	5	3.5	3.75	0.5	21.5
27	146573	17	NGUYỄN QUỐC THỊNH	21/07/2003	Nam	9A3	6	4.75	4.75	1	27.25
28	146658	21	NGUYỄN NHƯ TIỀN	04/07/2003	Nam	9A3	5.5	3	5.5	1.5	26.5
29	146670	21	NGUYỄN KHÁNH TOÀN	16/11/2003	Nam	9A3	7	4.25	7.75	1.5	35.25
30	146689	22	NGUYỄN NGỌC TRÂN	11/09/2003	Nữ	9A3	5	2.25	3.5	0.5	19.75
31	146735	24	NGUYỄN THANH TRÚC	09/11/2003	Nữ	9A3	5.25	2.25	2	0.5	17.25
32	146746	24	NGUYỄN QUỐC TRUNG	10/04/2003	Nam	9A3	5.5	5	5.25	1.5	28
33	146823	27	NGUYỄN NGỌC VINH	12/09/2002	Nam	9A3	4.75	2.25	2.75	1.5	18.75
34	146842	28	LÊ TÀO THỤY VY	17/06/2003	Nữ	9A3	5.75	4.5	5.5	1.5	28.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 34 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145601	7	VÕ LÊ QUỐC BẢO	05/12/2003	Nam	9A4	4.5	1.5	1.25	0.5	13.5
2	145629	8	TRƯƠNG NGỌC KIM CHÂU	27/10/2003	Nữ	9A4	6	1.25	1.75	1	17.75
3	145654	9	ĐẶNG ANH ĐẠT	22/06/2003	Nam	9A4	3.75	2	1.5	1.5	14
4	145675	10	TRƯƠNG TẤN ĐẠT	05/04/2003	Nam	9A4	4.5	3.75	2	1.5	18.25
5	145755	13	NGUYỄN THƠ MỸ DUYÊN	10/02/2003	Nữ	9A4	5.75	2.75	2.5	1.5	20.75
6	145791	14	THẠCH TRẦN HẢI	29/07/2003	Nam	9A4	5.25	2	1.75	1.5	17.5
7	145854	17	TRẦN HUY HOÀNG	23/12/2003	Nam	9A4	5.5	1.25	1.5	0.5	15.75
8	145982	22	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	20/10/2003	Nam	9A4	6.25	1.75	1.5	0.5	17.75
9	145996	23	TRIỆU THÀNH MINH KHÔI	30/12/2003	Nam	9A4	4.75	2.75	2	0.5	16.75
10	146037	25	NGUYỄN TƯỜNG LÂN	16/01/2003	Nam	9A4	4.5	1.5	0.5	0.5	12
11	146139	29	NGUYỄN ĐỨC MINH	11/01/2003	Nam	9A4	4.5	2	2.75	1.5	18
12	146335	7	HUYỀN TẤN PHÁT	25/07/2003	Nam	9A4	3.25	1.75	1.75	0.5	12.25
13	146447	12	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	31/08/2003	Nữ	9A4	4.5	1.5	2.25	0.5	15.5
14	146483	13	LÊ THANH TÀI	11/01/2003	Nam	9A4	5.75	3.5	3	1.5	22.5
15	146503	14	PHẠM LÊ NGUYỄN TÂM	03/02/2003	Nam	9A4	5.5	3.5	2.5	0.5	20
16	146509	14	LÝ NHẬT TÂN	05/11/2003	Nam	9A4	3.5	2.75	1.25	2.5	14.75
17	146580	17	HỒ NGUYỄN VŨ THOẠI	18/09/2003	Nam	9A4	4.25	1.75	1.5	0.5	13.75
18	146718	23	PHAN MINH TRÍ	07/11/2003	Nam	9A4	4	1.75	1.75	0.5	13.75
19	146770	25	TRẦN KHÁNH TUỆ	03/11/2002	Nữ	9A4	3.5	1.75	0	0.5	9.25
<b>Tổng cộng có tất cả: 19 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145611	7	NGUYỄN THANH BÌNH	02/01/2003	Nam	9A5	5	3.25	2	0.5	17.75
2	145669	9	THI TẤN ĐẠT	26/06/2003	Nam	9A5	4.5	2.25	3	1	18.25
3	145689	10	PHẠM VĂN HỮU ĐÔNG	07/12/2003	Nam	9A5	4	2.25	3	0.5	16.75
4	145710	11	LÊ ĐỖ NGỌC DŨNG	16/12/2003	Nam	9A5	4	2.5	4.75	0.5	20.5
5	145748	13	SÚ MINH DUY	29/08/2003	Nam	9A5	5.25	1.5	2	1.5	17.5
6	145809	15	ĐOÀN THẾ HẬU	04/09/2003	Nam	9A5	5.25	3.25	2.75	0	19.25
7	145885	18	BÙI ĐỨC HUY	01/04/2003	Nam	9A5	3.5	3.25	2.75	0	15.75
8	145938	21	NGUYỄN TRẦN QUANG KHẢI	16/12/2003	Nam	9A5	4.5	2.75	2	0.5	16.25
9	145942	21	HUỲNH HẢI KHANG	26/04/2003	Nam	9A5	4.75	1.25	1.5	0.5	14.25
10	146110	28	LÊ KIM SAO MAI	08/08/2003	Nữ	9A5	5	2.75	2	0.5	17.25
11	146121	28	NGUYỄN HỒNG MẠNH	20/05/2003	Nam	9A5	3.75	2.5	1.25	0.5	13
12	146126	28	CAO NGỌC MINH	17/09/2003	Nam	9A5	5.25	3	1.75	1.5	18.5
13	146301	6	THÁI HÀ LÂM NHI	04/08/2003	Nữ	9A5	4.5	2.5	1.75	0.5	15.5
14	146360	8	NGÔ ĐÌNH PHÚC	27/12/2003	Nam	9A5	6	2.5	2.25	1	20
15	146402	10	DƯƠNG MINH QUÂN	18/06/2003	Nam	9A5	5	2.75	2.75	1.5	19.75
16	146527	15	NGUYỄN NGỌC THANH THANH	09/08/2003	Nữ	9A5	5.5	2.5	3	2.5	22
17	146530	15	TRẦN THỊ PHƯƠNG THANH	03/07/2003	Nữ	9A5	5	2	2.5	0.5	17.5
18	146656	20	LÝ NHÂN TIẾN	27/10/2003	Nam	9A5	4	2	3.5	1.5	18.5
19	146734	24	LÊ THỊ THANH TRÚC	31/05/2003	Nữ	9A5	4.25	2.5	2.5	0.5	16.5
20	146747	24	NGUYỄN VĂN TRUNG	23/09/2003	Nam	9A5	5.5	2.25	3.5	0	20.25

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

21	146871	29	HUỲNH THỊ KIM YẾN	03/06/2003	Nữ	9A5	4.75	2	2.75	0.5	17.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 21 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145492	2	ĐOÀN MINH TUẤN ANH	25/09/2003	Nam	9A6	5	4.5	6.25	0.5	27.5
2	145634	8	LÂM QUỐC CHƯƠNG	28/07/2003	Nam	9A6	4.5	4	3.75	1.5	22
3	145847	17	LÊ TRẦN HOÀNG	06/08/2003	Nam	9A6	5	2	5.5	1.5	24.5
4	145869	18	LÊ KIM HÙNG	02/11/2003	Nam	9A6	6.75	3.5	5.25	1.5	29
5	145931	20	NGUYỄN PHÚC KHANG HY	08/08/2003	Nam	9A6	6.25	5.75	5	1.5	29.75
6	145945	21	LÊ DUY KHANG	06/01/2003	Nam	9A6	5.25	6.25	4	1	25.75
7	146022	24	TRƯƠNG NGUYỄN KHẢI KIẾT	13/12/2003	Nam	9A6	7	3.75	8.75	1	36.25
8	146036	25	NGUYỄN ĐỨC LÂN	26/06/2003	Nam	9A6	6.5	4	4.25	1.5	27
9	146045	25	HUỖNH TRÚC LINH	29/10/2003	Nữ	9A6	7.25	6.5	5.75	1	33.5
10	146074	26	MÌN CHÍ LỢI	09/09/2003	Nam	9A6	6	3.75	4.75	2	27.25
11	146098	27	VÕ VIỆT LONG	12/08/2003	Nam	9A6	7.5	5	7.25	1	35.5
12	146151	29	TSÀN NHẬT MINH	28/09/2003	Nam	9A6	5	5.75	5.5	2.5	29.25
13	146160	30	LÊ THỊ TRÀ MY	17/11/2003	Nữ	9A6	6.25	4.75	4.75	0.5	27.25
14	146188	1	HUỖNH THỊ KIM NGA	30/08/2003	Nữ	9A6	6.75	5	3.75	1	27
15	146239	3	TIÊU THIÊN NGỌC	07/02/2003	Nữ	9A6	6.5	4.75	4.5	2.5	29.25
16	146242	3	VĂN CẨM NGỌC	12/01/2003	Nữ	9A6	6.25	4.5	3.5	1.5	25.5
17	146269	4	LƯ HỒNG NHẬT	14/12/2003	Nam	9A6	6.75	7.5	4.25	2.5	32
18	146272	4	NGUYỄN MINH NHẬT	03/09/2003	Nam	9A6	7.25	2.75	3.75	1	25.75
19	146275	5	BÙI VŨ UYÊN NHI	16/11/2003	Nữ	9A6	6.5	6.25	3.75	1	27.75
20	146345	8	LÊ NGỌC PHONG	10/03/2003	Nam	9A6	5.5	5.75	4.75	1.5	27.75
21	146388	9	THÁI MINH PHƯƠNG	01/01/2003	Nữ	9A6	7	5	3.5	1	27

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	146487	13	PHAN THÀNH TÀI	17/12/2002	Nam	9A6	4.75	5.5	4.5	1.5	25.5
23	146500	14	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM	19/03/2003	Nữ	9A6	8.5	5.75	4	1.5	32.25
24	146502	14	NGUYỄN VĂN HOÀNG TÂM	11/11/2003	Nam	9A6	7.25	4	7.25	1.5	34.5
25	146518	15	NGUYỄN HỮU THẮNG	03/10/2003	Nam	9A6	8.25	3.75	3.75	0.5	28.25
26	146557	16	PHAN HUỲNH THANH THẢO	10/01/2003	Nữ	9A6	7	4.25	3.75	1	26.75
27	146606	18	NGUYỄN THÙY ANH THU'	31/01/2003	Nữ	9A6	6.75	3.25	4	1	25.75
28	146607	18	PHẠM ANH THU'	16/05/2003	Nữ	9A6	6.25	3	3.75	1.5	24.5
29	146708	23	VŨ NGỌC MINH TRANG	12/01/2003	Nữ	9A6	7	5	5	1.5	30.5
30	146720	23	TRẦN NGỌC TRÍ	22/09/2003	Nam	9A6	5	3.75	3.5	1	21.75
31	146809	27	SÚ MỸ VÂN	06/04/2003	Nữ	9A6	7	4.25	4.5	2.5	29.75
32	146847	28	NGUYỄN HOÀNG THANH VY	21/11/2003	Nữ	9A6	7	3	4.75	1.5	28
33	146860	29	TRẦN THỊ YẾN VY	20/12/2003	Nữ	9A6	7.25	4	3.75	1.5	27.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 33 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	145471	1	THÁI BẢO AN	27/12/2003	Nam	9A7	7	6.25	6.5	1.5	34.75
2	145493	2	ĐOÀN PHẠM HUỠNH ANH	24/10/2003	Nữ	9A7	8	7.75	4.5	1.5	34.25
3	145633	8	ĐỖ MINH CHƯỜNG	18/01/2002	Nam	9A7	7.5	5.25	9	1.5	39.75
4	145638	8	HUỠNH PHÚC CƯỜNG	11/03/2003	Nam	9A7	6.75	5.75	5.25	1.5	31.25
5	145661	9	NGÔ LÊ THÀNH ĐẠT	25/11/2003	Nam	9A7	6.5	5.5	5.5	1.5	31
6	145705	11	VÕ MINH ĐỨC	20/09/2003	Nam	9A7	7.5	6	6.5	1.5	35.5
7	145747	13	PHẠM THỊ THÚY DUY	18/09/2003	Nữ	9A7	6.25	5.25	6	1.5	31.25
8	145812	15	HONG QUANG HIỀN	25/07/2003	Nữ	9A7	7	5	4.25	2	29.5
9	145876	18	TRƯƠNG PHÚ HÙNG	28/11/2003	Nam	9A7	7.25	8.5	7	1	38
10	145889	19	ĐINH GIA HUY	21/10/2003	Nam	9A7	6	8.5	8.5	1.5	39
11	146066	26	HUỠNH VĂN LỘC	10/11/2003	Nam	9A7	7	5.5	5.25	1	31
12	146088	27	NGUYỄN KIẾN LONG	28/10/2003	Nam	9A7	6.75	7	3.75	1.5	29.5
13	146193	1	PHẠM THỊ LINH NGÀ	26/03/2003	Nữ	9A7	7.5	5.75	7.25	1.5	36.75
14	146200	1	LÊ THỊ KIM NGÂN	23/12/2002	Nữ	9A7	8	7.5	6.25	1.5	37.5
15	146370	9	NGUYỄN TIÊU PHỤNG	18/10/2002	Nữ	9A7	7	5.5	3.75	2.5	29.5
16	146443	12	HỒ THỊ NHƯ QUỲNH	01/11/2003	Nữ	9A7	6.75	5.5	6	1.5	32.5
17	146445	12	NGÔ THỊ NHƯ QUỲNH	16/05/2003	Nữ	9A7	6	6	9	1.5	37.5
18	146485	13	PHẠM ANH TÀI	05/03/2003	Nam	9A7	7.25	5.25	6	1.5	33.25
19	146486	13	PHAN MINH TÀI	03/11/2003	Nam	9A7	7	7.5	6.25	1.5	35.5
20	146511	14	THÁI MINH NHẬT TÂN	28/08/2003	Nam	9A7	5.5	3	6.25	1.5	28
21	146534	15	LÊ QUAN PHÁT THÀNH	28/06/2003	Nam	9A7	8	7.75	8.25	2.5	42.75

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	146608	18	PHẠM NGUYỄN ANH THƯ	02/10/2003	Nữ	9A7	<b>5.75</b>	<b>7.5</b>	<b>7.5</b>	<b>1</b>	<b>35</b>
23	146625	19	LÊ VĂN THUẬN	25/03/2003	Nam	9A7	<b>7</b>	<b>5.25</b>	<b>7.75</b>	<b>1.5</b>	<b>36.25</b>
24	146636	20	PHẠM NGỌC THANH THỦY	24/09/2003	Nữ	9A7	<b>6.5</b>	<b>4.75</b>	<b>6</b>	<b>1.5</b>	<b>31.25</b>
25	146665	21	ĐỖ CHIÊM TIN	19/05/2003	Nam	9A7	<b>6.5</b>	<b>4.75</b>	<b>7.25</b>	<b>1.5</b>	<b>33.75</b>
26	146684	22	TRẦN THỊ NGỌC TRÂM	07/10/2003	Nữ	9A7	<b>8</b>	<b>2.75</b>	<b>4.25</b>	<b>1</b>	<b>28.25</b>
27	146774	25	NGUYỄN THANH TÙNG	05/11/2003	Nam	9A7	<b>5</b>	<b>8.25</b>	<b>8.25</b>	<b>1.5</b>	<b>36.25</b>
28	146784	26	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYỀN	18/06/2003	Nữ	9A7	<b>7.75</b>	<b>3.5</b>	<b>3.75</b>	<b>1.5</b>	<b>28</b>
29	146829	28	TRẦN NGỌC VINH	08/07/2003	Nam	9A7	<b>7.75</b>	<b>2</b>	<b>3.75</b>	<b>1.5</b>	<b>26.5</b>
30	146858	29	PHAN THỊ TƯỜNG VY	06/05/2003	Nữ	9A7	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>7.75</b>	<b>1.5</b>	<b>38</b>
<b>Tổng cộng có tất cả: 30 học sinh.</b>											

